

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1041: Tiếp Đón Lại Đem Công Phu Tu Điều Này Chứng Điều Này

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 090)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Tiếp đón lại đem công phu tu điều này, chứng điều này, chỉ ra một cách rõ ràng, đích xác, khiến cho đại chúng cất bước khởi tu, mới có thể đạt đến đích vậy.】

Sự khai giải này, gọi là giải ngộ, quý vị đã hiểu rõ rồi, chân tướng sự thật này quý vị đã thấu suốt rồi. Hiểu rõ rồi nhưng đó vẫn chưa phải là cảnh giới của chính mình, bản thân quý vị chưa nhận được sự thọ dụng. Nhất định phải tự mình đạt được sự thọ dụng chân thật, đây mới gọi là pháp cứu cánh. Tôi hiểu rồi, nhưng bản thân không nhận được sự thọ dụng, vậy thì có ích lợi gì đâu! Cho nên, sau khi ngộ rồi thì phải tu. Tu là tu điều gì? Là buông xuống. Ngộ là ngộ điều gì? Là nhìn thấu. Nhìn thấu rồi mà chưa buông xuống thì vẫn không có tác dụng, nhất định phải buông xuống. Buông xuống điều gì? Buông xuống ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả. Chư vị phải nhớ kỹ, ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả là bao gồm tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian.

“Ngã”, chính là ngã chấp. Cái đối lập, tương đối với “ngã” thì gọi là “nhân”. Ý nghĩa của Tứ tướng rất sâu xa. Ngã và nhân từ đâu mà có? Là do chúng duyên hòa hợp mà hiện ra. Chúng sanh chính là pháp do duyên sanh, “chúng sanh tướng” chính là tất cả mọi hiện tượng đều do duyên sanh, đương thể tức không, trọn chẳng thể được. Tuy rằng trọn chẳng thể được, nhưng vì sao hiện tượng này vẫn còn tồn tại? Đó là do “thọ giả tướng”. Thọ giả tướng chính là tướng tương tục của những pháp do duyên sanh sanh diệt trong từng sát-na, thọ giả tức là sự tương tục (tiếp nối). Cho nên bốn câu này đã nói lên trọn vẹn chân tướng thực sự của tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian. Một bộ “Kinh Kim Cang” nói về điều gì? Chính là nói về bốn câu này. Chúng ta đã làm cho rõ, đã hiểu cho thấu rồi, thì không để ở trong tâm nữa, thấy đều buông xuống. Vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả, ngay cả cái ý niệm về “Pháp” cũng

không còn nữa, đều không để ở trong tâm, lúc này tâm khôi phục lại sự thanh tịnh chân chánh, khôi phục lại sự thanh tịnh cứu cánh viên mãn, thực sự là không có việc gì. Nếu như trụ ở ngay chỗ này, thì quý vị lại chấp vào “không”. Phật dạy chúng ta “ưng vô sở trụ”, vô sở trụ chính là vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả, vô sở trụ (không có chỗ trụ). Sau khi vô trụ thì phải sanh tâm, “nhi sanh kỳ tâm”; nếu như không sanh tâm, thì quý vị lại trụ vào “không”, quý vị liền kẹt ngay ở trong cái “vô sở trụ” đó. Phải sanh tâm, tu tất cả thiện pháp chính là sanh tâm, sanh tâm thì không trụ vào “không”; vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả thì không trụ vào “hữu”, không và hữu hai bên đều không trụ, đây chính là A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác), hai bên đều không thể trụ.

Phàm phu thì trụ vào “hữu”, ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả đều trụ chấp, đều cho rằng những thứ này là thật, cho nên tuy tu tất cả thiện pháp nhưng không thể chứng Bồ-đề, không thể ra khỏi ba cõi, những gì tạo tác đều là nghiệp luân hồi, chỉ được quả báo ở ba đường thiện mà thôi. Vì sao tu tất cả thiện pháp mà không thể được giống như chư Phật Bồ-tát? Bởi vì quý vị còn có ngã, có nhân, có chúng sanh, có thọ giả; quý vị có những thứ này thì quý vị chẳng thể ra khỏi ba cõi. Tu tất cả thiện pháp mà vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả thì quý vị liền siêu việt ba cõi. Hàng Tiểu thừa không thể chứng Vô thượng Bồ-đề, nguyên nhân ở đâu? Tuy họ là vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả, nhưng họ lại không tu tất cả thiện pháp, họ trụ ở trong cái “không”, họ không tu thiện pháp. Họ thực sự cho rằng “thêm một việc chẳng bằng bớt một việc, bớt một việc chẳng bằng không có việc”, đây là quan niệm của hàng Nhị thừa, cho nên họ không thể chứng Bồ-đề. Bồ-tát thì hai bên đều không trụ. Hai bên không trụ, Kinh này phần trước có nói: “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” (Nên không có chỗ trụ, mà sanh tâm ấy). Quý vị phải biết rằng, câu phía trước chính là “Ứng vô sở trụ”, tu tất cả thiện pháp chính là “nhi sanh kỳ tâm”. Hai câu này gộp lại, cùng với “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” ở phần trước là đồng một ý nghĩa. Hiểu được “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm”, làm thế nào để áp dụng vào trong cuộc sống thực tiễn của chúng ta, trong công việc, đối nhân xử thế tiếp vật hằng ngày, ở ngay trong đó mà chứng A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề. Đoạn văn này không thể không nói, để cho chúng ta biết phải bắt đầu làm từ đâu, biết phương pháp làm như thế nào.